

ĐỊA NGỤC DU KÝ

(Cổ Ba chấu Sa)



Lời giới thiệu

Truyện Du Địa Ngục và Tiên, Long, Thiên Cảnh là chuyện thật vì đã không lâu có người tên là Trần Thị Mùi đã xuất hồn đi xuống địa ngục. Dưới đây là lá thư chị viết :

Tôi tên là Trần Thị Mùi, hiện cư ngụ tại 17603 Shadow Valley Dr., Houston, TX 77379. Tôi vốn người công giáo xin có đôi lời chứng thực cho cuốn ĐỊA NGỤC DU KÝ này. Bởi vì chính bản thân tôi đã từng xuất hồn xuống âm phủ nhiều lần, câu chuyện khó tin, nhưng tôi xin xác nhận những điều ghi lại trong cuốn Địa Ngục Du Ký hoàn toàn có thật. Vì tôi đã từng thấy và chứng kiến những cực hình của mỗi ngục, mà tôi được phép vào xem.

Vì vậy tôi xin có đôi lời gọi là nhân chứng, để cho bà con xa gần vững lòng tin, để lo tìm đường tu tâm, hầu tránh những hậu quả cho kiếp sau. ..

Houston ngày 10 - 7 - 1993

Trần Thị Mùi

LỜI TỰ TRẦN: SỰ CÔ THÍCH NỮ HUỆ HIỀN

(CÔ BA CHÁO GÀ)

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Trước kia con là người đại ác, nhưng sớm thức tỉnh tu hành, theo Phật, Pháp, Tăng, trong lúc hành đạo, con đã trải qua bao nhiêu thử thách đắng cay. Số mình dốt nát, Kinh Luật chẳng thông, phiền một nỗi tuổi già tu muộn. Ngoài đời khảo đảo, trong đạo lại mĩa mai, biết mình nghiệp nặng, kiếp trước vụng tu. Nên con có nguyện cùng mười phương chư Phật cho con được trả hết nghiệp trong một kiếp này, mong nhờ kiếp sau trong sạch mà đi ngay vào đường đạo,

không còn bị oan gia dẫn dắt, nghiệp chướng kéo lôi. Vì thời đại nguyện đắc thành, nên Diêm chúa cho bắt hồn con xuống Địa Ngục để xử án. Ôi, vì mình tạo ác nên phải trả nghiệp thật quá xót xa tê tái. Nào trăm mình nơi biển lạnh, thân thể cứng đờ, nào bị bầy gà , vịt mổ đá, cắn xé tơi bời, nào nuốt lửa toàn thân lên khói, nào ngất xỉu nơi địa ngục thứ bảy: vì thấy sự hành phạt quá gớm ghê, nào phải vào núi lửa ở cửa ngục thứ mười, tưởng đâu thân này ra tro mạt .

Đáng lý con phải chết luôn, nhưng ơn trên thấy chúng sanh đời mạt pháp, tội ác chập chồng không tin nhân quả, tưởng đâu chết rồi là hết, nên cho con sống lại để nói chuyện Địa Ngục, hầu nhắc nhở bà con, cô bác sớm thức tỉnh tu hành.

Đến khi trở về cõi thế, thân con còn phải mang cam, điếc. Thế mà lắm người nông nổi, cho con là tà đạo, dùng lời giả dối để mê hoặc chúng sanh. Như uống nước: nóng hay lạnh tự mình biết lấy, chớ việc chánh tà lý đạo đã quá phân minh.

Con nghĩ: Đạo Phật là đạo từ bi, lòng xót thương vạn loài đang lặn hụp trong biển khổ sông mê, đồng thời tìm phương giải cứu, để tận diệt gốc khổ cho chúng sanh. Xét vậy dù cao hay thấp dù thật hay huyền diệu, đều đồng mục đích dẫn dắt chúng sanh đến bờ giác ngộ giải thoát.

Mô Phật,

Nhưng hôm nay thầy chẳng dẫn đo lời thề, gạt bỏ tiếng thị phi, cho phép con kể chuyện Địa Ngục cho thầy nghe, nhờ thầy chứng minh cho con, nếu như chánh thì thầy bảo con kể để nhắc nhở bà con, cô bác tu hành, còn như tà thì thầy dạy con không nói nữa.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Thích Nữ Huệ Hiền kính bút .

NĂM MỘNG

Nam Mô A Di Đà Phật, nay tôi xin nói chuyện Địa Ngục vì người thế gian ít biết về Địa Ngục được. Nhân vì tôi người đại ác, Diêm chúa cho người bắt tôi xuống Địa Ngục, hôm nay tôi đặng về đây là do một đại nguyện và nhân duyên như sau: Trở về cõi Diêm Phù này để nói cho cô bác được rõ những tội phước của tôi như thế nào, tại sao tôi phải đi Địa Ngục?

Tôi đi Địa Ngục là đền tội lỗi và nhờ lực nguyện có duyên lành để nói lại cho cô, bác biết sự quả báo, phòng tránh là việc sát sanh hại mạng không phạm tội sa Địa Ngục như tôi. Trước khi đi Địa Ngục có nguyên nhân: vì tôi là CÔ BA CHÁO GÀ ở chợ Vòng Nhỏ, một vùng chợ Mỹ Tho, danh từ này ai cũng đều biết. Tôi bán cháo gà một thời gian từ năm Ngọ cho đến cuối năm Mùi gần ngót 18 tháng. Ngày 16 tháng 11 rạng 17, tôi định sắp sửa nấu cháo gà. Trong đêm đó tôi nằm mộng thấy cắt cổ một con gà mà nó hiện làm người ta, khi đó tôi nói: *"Ủa tại sao ông thành người ta, làm sao tôi nhúng nước sôi cho được?"*. Ông ấy đáp: *"Mày chết! Chớ nhúng nước sôi, tao là ông nội của mày đây!"*.

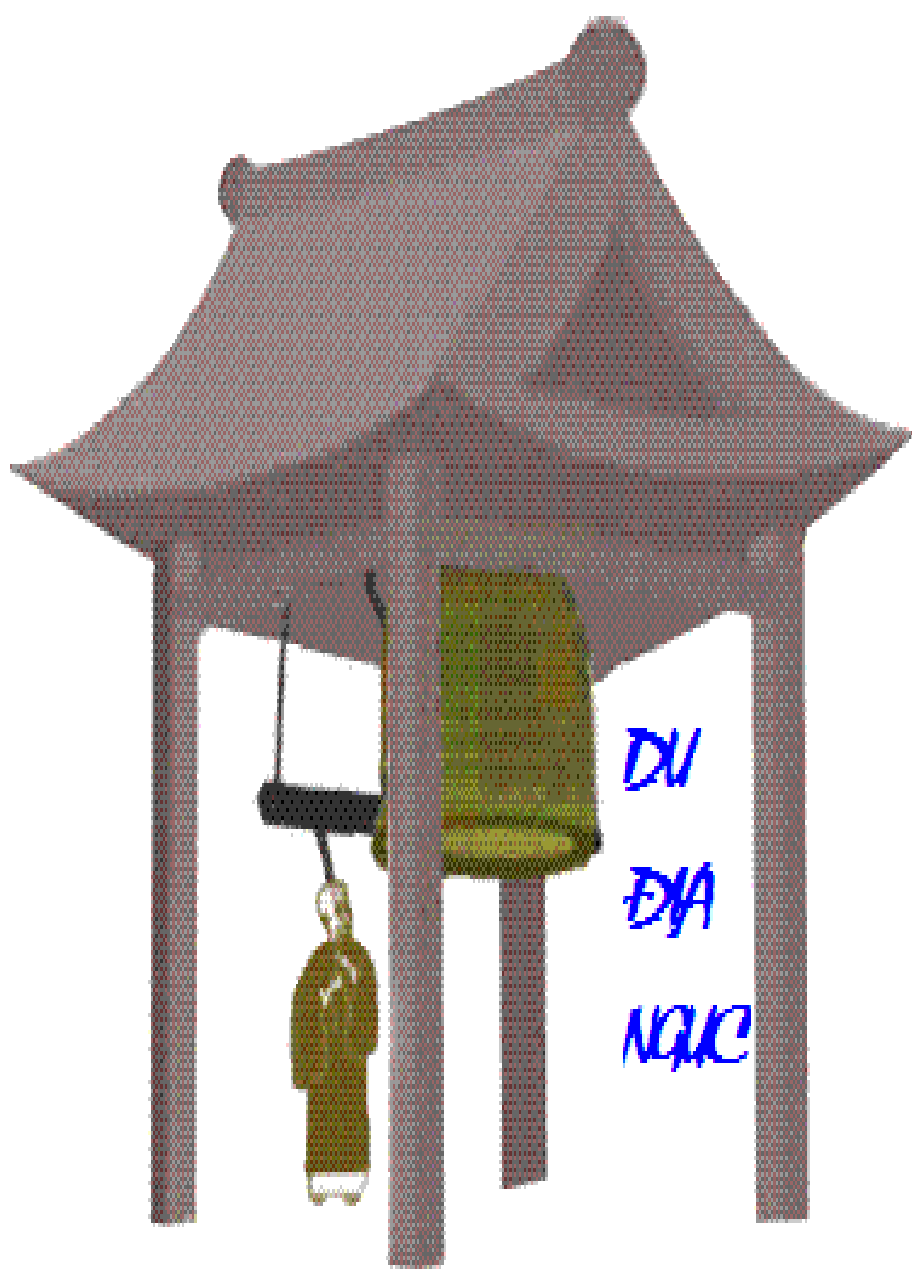
Tôi hỏi: *"Ông nói tôi không tin, ông nội tôi sao lại không giống?"*. Ông đáp: *"Giống sao được, vì hồi còn sống, ông nội sát sanh hại mạng cũng nhiều, khi chết, con cháu lại làm heo, bò, gà, vịt để lo tống táng. Cho nên ông làm thú biết bao nhiêu kiếp mà trả chưa xong, vì thay hồn đổi xác nhiều đời làm sao còn giống được mà con biết. May nhiều đời trước có chút công tu nên được Diêm chúa cho về bảo con cháu biết. Con ráng tu đừng sát sanh hại vật phải đọa Địa Ngục như ông quá khổ sở"*.

Tôi hỏi: *"Ông nói tôi cũng chưa tin, ông tên là gì?"*. Ông đáp: *"Ông là Huỳnh Văn Vấp, cha mày là Huỳnh Văn Thành, mẹ là Huỳnh Thị Nhi, con tin chưa?"*. Tôi đáp: *"Ông nói đúng sự thật, nhưng thấy tướng mạo tôi còn nghi"*. Ông bèn tiếp: *"Thôi con ráng tu đi rồi biết, chớ đừng nghi, ông cho con hay, con tội lỗi rất"*

nhiều, vì sát sanh, không những gà vịt mà thôi, cho đến trùng, đế, kiến, chuột bọ, rắn rít đều có tội hết. Con nên cố gắng tu đi, để cầu siêu cho ông với".

Đến đây, đồng hồ ré, tôi giựt mình xem đúng 3 giờ khuya. Thường khi nấu cháo gà cũng giờ đó, và ngày đó lại nhằm ngày 17 tháng 11 vía Phật A Di Đà. Tôi liền đem gà bán hết và không làm nghề nấu cháo gà nữa, bắt đầu ăn chay trường tụng kinh, trải 6 năm như vậy.

--- o0o ---



CHẾT ĐI ĐỊA NGỤC LẦN THỨ NHẤT

Thời gian sáu, bảy năm cư sĩ tại gia, thường ngày tụng kinh Di Đà, Phổ Môn và niệm Phật, lần lần tụng đến kinh Địa Tạng, Pháp Hoa . Tính ra từ 17 tháng 11 năm Mùi cho đến ngày 23 tháng 4 năm Dần. Khi đó vào lúc 6 giờ chiều, tôi đang ngồi niệm Phật, bỗng từ đâu chẳng biết, đứng sững trước mặt tôi một vị mặt đen như than, lớn tựa mâm, bụng bự chòm hòm, muốn chụp tôi. Sợ quá tôi la oai oải, não động cả xóm, rồi té xuống đất bất tỉnh.

Bỗng nghe tiếng con kêu khóc thấy mình đang đứng trước cửa, có một số người rất đông, biết đây là người âm chứ không phải người dương, là ma quỷ gì đây, tôi không rõ. Họ đang xầm xì với nhau. Nhìn trong nhà thấy con đang ôm đầu tôi khóc thảm và kêu: "*Má, má*". Còn lối xóm, người đánh lưng bóp cẳng, thoa tay, cạo gió, đủ thứ. Tôi rất đau lòng biết mình đã chết, có lẽ vì công tu quá ít mà tội lỗi thì nhiều, thôi giờ ráng niệm Phật, xin Phật cứu độ cho, chớ không dám nhìn vào xác nữa. Khi nhìn ra ngoài niệm Phật thì thấy vị thần đổi sắc mặt, vui vẻ kêu tôi: "*Sư nữ, Sư nữ, ngài hãy bắt hơi thở đi*".

Tôi suy nghĩ có lẽ là ma hay quỷ gạt mình đang bắt hồn chớ gì, bèn nói: "*Các ngài làm trước rồi tôi làm sau,*" khi ấy tôi thấy các vị Thần đều hòa hơi thở như lúc ngồi thiền, tôi liền làm theo. Có một vị cõng tôi lên, các vị khác xách tay tôi bay bổng lên mây hướng về phía Tây Nam lướt tới có 6 vị đi trước, 6 vị ở giữa với tôi và 6 vị đi sau trải qua mấy lớp mây rồi ra khỏi đám xuống. Lúc ấy tôi nghe chư Thần nói đã tới ranh giới Mã Lai tôi nhìn xuống cũng còn thấy nhà cửa cây cối, ruộng vườn, kẻ qua người lại, bay một lúc nữa thì thấy biển mênh mông, những cù lao rải rác đó đây, lô nhô dưới biển tàu bè xuôi ngược, đèn đuốc lập loè, vì trời đã tối.

Bay một hồi xa hơn, không còn thấy chi nữa, chỉ toàn là biển mênh mông, mây nước một màu, bầu trời đen thẫm thật lạnh lùng khiếp sợ. Bay một lúc lâu tuyết xuống dày đặc cả mình lạnh buốt, tay chân te cứng chịu không nổi, nên

buông tay nhào xuống biển. Khi đó chư thần với tôi lên đem vào đền vua, được biết đây là Long Vương. Tôi nghe Long Vương hỏi: "*Chư Thần bắt hồn chúng sanh ở cõi Diêm Phù sao không bỏ vào hồ lô mà để hồn ở ngoài như vậy, đi qua biển lạnh chịu sao nổi.*"

Lúc ấy chư Thần trả lời sao tôi nghe không rõ. Kế đó Long Vương bảo một vị rồng bề ngang độ chừng 3 thước, bề dài hơn trăm thước và tôi cùng 18 vị thần lên lưng ngài Xong xuôi rồng bay tới chân núi dừng lại, các thần cũng tôi bay xuống. Ngọn núi to lớn vô cùng, xa xa là bể cả, được biết đây là núi Thiết Vị. Khí trời ở đây lạnh lắm, sương sa tuyết đổ, trên chót núi tuyết đóng trắng phau. Cảnh trời u ám. Có một điều lạ là khi tôi đến biển thì trời đã tối mà khi đến ngọn núi này lại thấy cảnh mờ mờ.

Chư Thần cũng tôi bay vòng quanh núi, đến một cửa đá rất lớn, thần gõ 3 tiếng thì cửa đá mở ra. Thần hỏi: "*Sư nữ có sao không ?*". Tôi đáp: "Thưa ngài tôi lạnh lắm chịu không nổi." Có một vị thần lấy ra cái y ở trong tay áo đưa cho tôi đắp. Các ngài cùng tôi vào trong núi thì nghe các vị thần nói: "*Bồ Tát đến rồi*". Vào trong núi thấy hào quang sáng rực một vùng đất rộng lớn bao la ở đây nghe ấm áp hơn bên ngoài. Nhìn vào trong thấy đền đài nguy nga to lớn, trước đền hai cái tháp cao, có hai vị Bồ Tát đang ngồi ngang nhau. Hào quang tua tủa đổ hột. Tưởng mình được về Tây Phương, lòng mừng phấn khởi, định chạy đến chỗ Bồ Tát ngồi mà lạy.



QUẢ BÁO

Phía ngoài hai vị Bồ Tát ngồi, sau lại có một đàn gà, vịt rất đông, còn phía trong là đền rồng của vua Nhứt Điện, vì thấy Bồ Tát tôi quá mừng mà không thấy đàn gà, vịt chặn mình phía trước, mỗi con lớn bằng con nghé, tôi vừa đi tới nghe chúng nó nói: "Dữ hôn, chúng tôi đợi nhà người từ tháng 10 năm Sửu đến tháng 4 năm Dần mới gặp. Chúng tôi được nghe Nhứt Điện Tần Quảng Vương nói nhà người đã qui đầu Phật pháp mà tu hành. Nhưng trước kia nhà người ỷ mạnh sát hại chúng tôi, nào cắt cổ, nhổ lông, phân thân, xé thịt để đem lại sự giàu có cho mình mà chẳng chút xót thương đến loài sinh vật yếu đuối ngu khờ này. Ngày nay nhà người xuống đây, chúng tôi phải phân thân trả hận". Nói đến đó, chúng nó ào lại vây quanh, con thì mổ con thì đá, lớp gà, lớp vịt mổ bươi cào cấu tôi đau đớn vô cùng.

Không chịu nổi nữa, liền té quỵ xuống, chúng nó leo lên mình nó chà, nó đập, bươi, mổ xé, cắn nên tôi ngất đi nhưng lạ lùng thay, tôi còn nghe văng vẳng tiếng Bồ Tát Quan Âm nói: *"Này các con vật kia, hãy ngưng lại mà nghe ta nói hai điều. Điều thứ nhứt, là các người tự do trả hận, nhưng tất cả đều phải đứng qua một bên, con này mổ rồi đứng qua bên kia, tới con khác mổ, như vậy mới công bình. Số các người là một ngàn mười một con, mà một con cứ mổ hoài, còn con khác không mổ được rồi cứ kiện thưa mãi ai ở đây mà phân xử cho nổi.*

Trả thù xong rồi, tùy theo nghiệp lực của các người mà đi đầu thai, con nào còn kiếp thú thì làm thú, con nào mãn kiếp được tiến lên làm người, đó là điều thứ nhất. Còn điều thứ hai là các người không trả hận, để ta cứu nó sống dậy, nó sẽ tụng kinh cầu siêu cho các người tiến lên làm người hết, sau này nó sẽ làm thầy của các người mà độ các người tu hành. Trong hai điều, các người muốn điều nào tùy ý, chớ luật công không ép".

Bồ Tát nói đến đó thì chúng nó dang ra xa và không mổ nữa. Bồ Tát bảo tiếp: *"Các người cứ từ từ mà trả hận đi"*. Các con vật trả lời: *"Bây giờ tôi muốn tên này tỉnh dậy để cầu siêu cho chúng tôi được làm người, chớ mang lớp thú hoai, khổ quá!"*. Bồ Tát bèn sai vị thần đem nước rưới vào mình, tôi liền tỉnh dậy.

Nhớ lại mình đã cắt cổ gà, vịt quá nhiều lòng hết sức ăn năn, tôi bước tới trước mặt Bồ Tát mà lạy. Bồ Tát Quan Âm dạy rằng: *"Nờ người thức tỉnh tu hành, thọ trì kinh pháp trong 6 năm và cũng may là các con vật này nó họp lại đây để kiện người, xin trả thù có một lần. Bằng không, tự nhiên sau này người phải đầu thai làm thú trong một ngàn mười một kiếp để thường mạng, thì biết bao giờ mới trở lại làm người mà tu hành. Chúng sanh mê muội, không rõ luật hơn quả, cứ tưởng chết rồi là hết, cho rằng: **"Vật phải dưỡng hơn"** rồi mạnh tay sát hại, chừng khi quả báo đến thì kêu trời, kêu đất, ai cứu được."*

Nhà người có biết các con vật ấy là gì của người không?". Tôi đáp: *"Bạch Bồ Tát, con chỉ biết nó là con vật thôi"*. Bồ Tát nói: *"Nó là ông bà, cha mẹ, thân bằng quyến thuộc của người trong nhiều đời, nhiều kiếp. Trước kia nó cũng sát sanh như người nên phải hóa làm thú, nay người nhìn chẳng ra nên đành tâm sát hại chúng. Ngày nay ông bà cha mẹ của người lại kiện cáo người để trả thù, thế gian là trả trả vay vay như vậy đó. Chúng sanh cõi Diêm Phù ưa sát hại sinh vật cho cha mẹ, chồng con ăn bổ dưỡng thân thể, hoặc bắt cá, cua để nuôi con cháu. Vì thương mà hại đó là mình hại mình, hại luôn cả cha mẹ, thân quyến đều phải chịu tội chung. Bây giờ người hãy tụng kinh cầu siêu cho chúng nó được tiến lên làm người, giảng cho chúng nó nghe một bài, khuyên chúng nó rón niệm Phật và qui y Phật, Pháp, Tăng cho chúng nó."*

CẦU SIÊU VÀ BỊ KẾT ÁN

Khi đó, tôi bạch rằng: *"Con phải tụng kinh chi để cầu siêu cho chúng nó tiến lên làm người"*. Bồ Tát dạy: *"Người phải tụng kinh Đại Bi và chú, đủ một ngàn mười một biến."* Nghe như vậy, tôi bèn đứng lên chấp tay tán Dương Chí tụng Đại Bi Thập Chú. Trong khi ấy các vị chư Thần cùng các vị quỷ sứ hợp chung để tụng, nhờ thế mới mau đủ số chớ để một mình tôi tụng thì có lẽ trên cõi Diêm Phù con tôi đã chôn xác tôi rồi.

Trong lúc tôi tụng thì các con thú tiến lần ra ngoài, đến sông Ú' nê mà đợi đó, các chư thần múc nước cho chúng nó uống đặng đi đầu thai. Sông này có 3 dòng, dòng trong để cho linh hồn nào hiền đức uống, sau này sẽ được thông minh sáng suốt. Dòng đục cho người hung ác, hoặc thú mới tiến lên làm người thì sau này bị u mê đần độn. Dòng đỏ dành cho người đại ác, uống vào thì hóa thành thú đi đầu thai để trả nghiệp. Chư Thần cho chúng nó uống một chung đầu thì rụng hết lông, chung thứ hai thì hoá làm người, chung thứ ba thì tay chân mọc ra. Liên đó tôi giảng cho chúng nghe một bài. Ở đây, xin nói lược: *"Này các người trước kia các người vì ác quá mà phải chịu làm kiếp thú, nay được tiến thoái, tùy ác hay thiện mà các người tiến lên làm Trời, làm người hay phải đọa làm thú, hoặc đày xuống địa ngục chịu hành hình, đều do thiện ác của các người tạo ra mà lãnh lấy hậu quả."*

Khi đầu thai, các người phải ở trong bụng đàn bà chẳng khác nào ở trong ngục tối, đến khi ra thai phải ra cửa sản môn như chen qua hai viên đá cứng rắn, đau đớn vô cùng. Sinh ra rồi chỉ nằm lăn lóc đó mà nhờ sự sống của ông bà cha mẹ đem lại. Lúc lớn lên đôi mươi tuổi lập gia đình, sanh con đẻ cháu. Có phước thì sống trong cảnh giàu sang nhưng lụn, vô phước thì sống trong cảnh cơ hàn đói rét, thiếu trước hụt sau nhọc áy. Khi đi đầu thai các người chỉ đem cái nghiệp thức này thọ sanh, khi chết các người cũng chỉ trở về cái nghiệp thức còn bao nhiêu sự nghiệp: nhà cửa, ruộng vườn tiền tài, địa vị, thế quyền danh vọng thì ôi thôi đều tan theo mây khói. Nhưng các người biết tu

hành, tạo duyên lành theo Phật, Pháp đó là phước báu của các người hưởng muôn thưở, hoặc các người gây ác nghiệp thì chính tự mình tạo xiềng xích trói buộc muôn đời.

Hôm nay, tôi khuyên các người hãy nhớ niệm Phật, các người niệm theo tôi:

Nam mô A Di Đà Phật.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô Cứu khổ Cứu nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát."

Hễ tôi niệm vị Phật nào thì chúng cũng niệm theo vị Phật ấy Tôi bèn nói tiếp: "*Niệm Phật tức là gieo thiện căn trong Phật, Pháp, niệm Phật tức là gieo hạt giống Bồ Đề, các người hãy nhớ niệm Phật*". Tôi bèn qui y Phật, Pháp, Tăng cho chúng nó, xong rồi chử Thần thối cho các vong biển nhỏ lại, thâu vô hồ lô đưa đi đầu thai, trong đêm 23 rạng 24 tháng 4 năm Dần, tính đến nay chúng cũng được 6,7 tuổi rồi .

KẾT ÁN

Xong rồi, tôi trở vào đến ngay Bồ Tát lạy nghe Ngài phán rằng: "*Người tạo tội ác tà trời, nay dám nguyện trả xong trong một kiếp, có chịu nổi không?*". "*Bạch con chịu nổi*". Bồ Tát nói: "*Vậy thì vào Nhứt Điện Tần Quảng Vương mà lãnh án*". Đến Nhứt Điện tôi quì xuống nghe Ngài phán án: "*Tội lỗi của người rất lớn, nay người nguyện trả xong trong một kiếp thì cứ khai đi*". Tôi bèn khai: "*Bạch Diêm chúa, con sát sanh vì con giết vật rất nhiều, tội cắp vì mua bán gian xảo, tội tà dâm vì có bảy đời chồng, tội nói láo vì con nói láo hơn ai hết đã vậy mà còn uống rượu nữa*". Nói đến đâu thì có vị phán quan dở sổ xem đến đó, kể Diêm chúa quở: "*Còn tội bán đồ lậu chợ đen sao không khai, mua một bán mười làm cho kẻ nghèo không đủ tiền mua, tội ấy như tội ăn cướp lòng độc*

như rắn, muốn đầy túi mình chẳng biết thương hại ai". Tôi nói: "Bạch ngài, tôi xin chịu tội".

Nhất Điện bèn phán án: "Tội sát sanh rất nặng theo lẽ phải thường mạng, nhưng hôm nay người xuống đây cho chúng nó trả hận, và cầu siêu cho chúng nó như đã xong, song còn dư báo, nếu sau này người tu hành độ chúng nó thì dứt oan gia bằng thối thất thì phải thọ sanh thường mạng.

Nhờ lòng hiếu thảo nên nay trừ được tội gian tham và tội bán đồ lậu. Hàng ngày niệm Phật rất nhiều nên trừ được tội nói láo. Còn dâm dục tuy có tội mà không, vì đó là người trả nghiệp. Vậy người hãy lắng nghe ta nhắc lại tiền kiếp của người: "Trong sáu kiếp qua người qui y theo Phật, Pháp, Tăng mà tu hành, nhưng tiếc thay, kiếp vừa qua người xuất gia từ 8 tuổi cho đến 42 tuổi tu hành tinh tấn, giới hạnh thanh tịnh, độ chúng sanh cũng đông cho nên được làm Hòa Thượng, trụ trì chùa Tổ Đình vùng Phú Thọ Chợ Lớn. Nhờ công đức năm kiếp trước cho nên kiếp thứ sáu vừa qua được thông minh sáng suốt, tinh thông kinh luật luận, nên được bá tánh sùng bái, các vị Tăng Ni mến phục.

Vì học giỏi được người kính nể, người sanh công cao ngạo mạn tưởng mình là Phật, lấy làm tự đắc buông lung, không kèm tâm thức ý, để tâm ý rong ruổi theo trần cảnh, giới luật buông xuôi, tâm đạo giải đãi, lòng phàm bưng dậy, đấm sắc tham tài, mới phá giới, phạm trai mà tư dâm với cô gái 20 tuổi ở gần chùa. Lấy của thường trụ mà nuôi gái tơ, dụng của Tam Bảo để mua chuộc ái tình cho đến 70 tuổi mới chết. Khi chết xuống đây phải ở địa ngục thứ chín trong 28 năm để đền tội lỗi, từ 42 tuổi đến 70 tuổi. Vì lẽ trên nên 7 đời chồng của người trong kiếp này là 7 người đệ tử ruột của người đi đòi nợ trong kiếp vừa qua đã cung phụng cho người đủ thức ngon vật lạ. Theo lẽ kiếp này người phải làm gái lầu xanh mà trả nợ bá gia. Nhờ người sớm thức tỉnh tu hành, hồi 17 tuổi có qui y với Đại Đức Thích Hoàng Nghĩa. Ngài dạy người niệm Phật và tụng chú Đại Bi. Nhờ thế mà qua khỏi nghiệp ở lầu xanh, nhưng phải chịu nghèo khổ buôn bán tảo tần để trả nợ.

CHỊU QUẢ BÁO

Nhứt Điện Tàn Quảng vương phán tiếp: "Người hãy nghe cho rõ lời trẫm phán : Trong lúc làm Hòa Thượng mà còn đắm sắc đàn bà nên lãnh tội đui. Đã là hàng Đại Đức trụ trì ngôi Tam Bảo mà đêm đêm sang nhà gái ăn thịt uống rượu mà miệng còn thốt câu: "Vật dưỡng nhờn", không làm gương cho người thế, còn xúi người làm ác nên lãnh tội câm. Đã xuất gia đầu Phật còn thích nghe tiếng nỉ non êm ả của đàn bà con gái nên lãnh tội điếc, nhưng người biết sớm ăn năng tu hành theo Phật và cũng nhờ lời đại nguyện của người xin trả nghiệp trong một kiếp. Thôi hãy lãnh án mà trở về dương thế làm gương cho người đời, nếu biết ăn năn cố gắng tu hành khi xuống đây sẽ định lại". Tôi nói: "Bạch Diêm Chúa, tội câm và điếc con xin lãnh còn tội đui xin Ngài khoan hồng cho tôi". Nhứt Điện phán: "Vì nghiệp lực của người trẫm không thể nào tha được, người hãy đến Bồ Tát mà xin".

Nghe lời Ngài tôi bèn đến lạy Bồ Tát Quan Âm. Ngài hỏi: "Người muốn sáng mắt để làm gì?". "Bạch Bồ Tát, con thấy chúng sanh nơi địa ngục quá khổ sở nên xin được sáng mắt để tụng kinh Pháp Hoa cầu nguyện cho chúng sanh mau sớm siêu rỗi". Đức Địa Tạng nói: "Nếu có lời đại nguyện phải đốt tâm". Liền đó có một vị Thần bưng cái ô như ô trâu đến quỳ trước Bồ Tát Quan Âm, vị khác đến gấp một cục lửa đem đưa tôi bảo nuốt. Thấy lửa thì sợ nhưng không dám cãi, cứ nhắm mắt, há miệng, cục lửa vừa bỏ vào miệng tôi nghe nó chạy tuốt xuống bụng, liền từ đầu đến chân phát ra lửa ngọn, cả cơ thể tôi rung động thật kinh sợ vô cùng. Khi ấy tôi hối hận nghĩ rằng: "Phải dè dưng xin, vì xin khỏi đui mà chắc chết". Vừa nghĩ thế, vị Thần gấp cục lửa thứ hai cho tôi nuốt, lửa cũng bắt lên dữ dội và đến cục thứ ba cũng thế. Làm cho tâm thần tôi tán loạn ngồi không muốn vững. Nghe Bồ Tát bảo: "Nghỉ một chút." Tâm trí tôi lúc đó hoang mang, tay chân rụng rời vị Thần đứng kể bảo: "Ngài rán tình tâm niệm Phật chớ còn nữa". Tôi nghe như vậy định thế nào cũng chết, vì mình người đại ác nên phải trả nghiệp thời đành chịu vậy.

Vừa nghĩ đến đó kể vị Thần gắp cục lửa bảo tôi nuốt nữa, nhưng lạ thay, tới cục thứ tư này nghe trong mình không sao hết , tôi nuốt như mình ăn cơm vậy, dầu có nuốt bao nhiêu tôi cũng không sợ. Ban đầu còn đếm, một lúc không biết đã nuốt bao nhiêu. Chợt nghe Bồ Tát bảo: "Thôi cho người an tọa". Tôi liền trở lại chỗ ngồi, lạ một điều là chỗ tôi ngồi khi đi thì ghé mắt. Khi ngồi thì ghé lại hiện ra. Ngồi xong có một vị Thần ở phía sau bưng hộp ra quì trước Bồ Tát Quan Âm. Bồ Tát Quan Âm xem và nói: *"Tham, sân, si của người hãy còn , ba cục đen là chỉ lòng tham, sân, si của người đấy! Còn cục đỏ này là chỉ người sẽ sanh lên cõi trời, 36 cục trắng kia chỉ lòng trong sạch của người. Vì người quá sợ tội nên quyết chí tu hành, lòng trần không còn nghĩ đến. Như vậy cũng tốt, nhưng phải tinh tấn tu hành cho 3 cục đen này hóa trắng thì người mới hoàn toàn trong sạch, và vì lời Đạo Nguyện nên phải khám phá Địa Ngục"*. Lúc ấy tôi ngần ngại không biết phá địa ngục bằng cách nào Nghe chư Thần nói: *"Ngài hãy dùng gương Trí Huệ mà phá"*. Tôi bèn suy nghĩ bây giờ cứ cố gắng niệm Phật, liền đến lãnh ấn nơi Nhất Điện cùng các chư Thần đi khám phá Địa Ngục.



NGỤC THỨ NHẤT

Khi đó hai vị quan đi trước dẫn đường, 2 quỷ sứ cùng 18 vị Thần vào địa ngục. Trong ngục thứ nhất không có sự hành phạt, chỉ gồm có 4 số người:

1. Số công
2. Số oan
3. Số ượng
4. Số phạt

Số công là mãn số rồi chết và cũng không tạo nghiệp sát như. Số oan là kiếp trước không giết người, nhưng kiếp này bị người giết. Số ượng là vì kiếp trước giết người, nên kiếp này bị người giết lại để trả nghiệp. Còn số phạt là khi chết oan mà không chịu theo chư thần xuống địa ngục, cứ mãi lẩn trốn ở cõi Diêm Phù đề tìm người trả hận, hay phá quấy người, bện cho chư Thần phải quan sát, nay bị bắt xuống đây để nhờ xử phạt. Đó là địa ngục thứ nhất.

NGỤC THỨ HAI

Trong ngục thứ hai cũng có bốn số người như ở ngục thứ nhất, nhưng khi còn ở ngục thứ nhất là đợi xử án, khi xử án rồi qua ngục thứ hai để chờ lãnh án mà đi, hoặc được lên làm người, hoặc vào địa ngục khác mà chịu tội, hoặc qua cảnh như tiền tu thêm. Có một vị quan đi theo nói: *"Nếu vong nào có lòng hối xả, trước kia mình không giết ai, nay bị người giết, sự chết sống ở cõi đời là giả dối, nay không hận thù, dù vong ấy có tạo tội cũng được ân xá qua cảnh như hiền tu thêm, chỉ có tội ngũ nghịch là không trừ được."*

Còn vong nào cứ xin đi trả thù thì Nhứt Điện Tần Quảng Vương cho quỷ sứ dẫn vào ngục ngay không xét xử, nếu chúng sanh cứ mãi gây thù kết oán thì

cõi ta bà biết ngày nào dứt được chiến tranh. Đáng thương xót chúng sanh bị giam cầm nơi địa ngục là những vong hồn cứ mãi hận thù.

NGỤC THỨ BA

Trong ngục thứ ba có một số người rất đông sau thời gian bị hành phạt ở các địa ngục tùy theo tội ác của họ, nay chờ xét lại rồi lãnh án để sanh làm người hay qua cõi nhưn hiền tu thêm. Số người này lo đập gạo nấu cơm (vì hạt gạo ở đây như trái dừa khô ở dương thế). Nấu xong đem phát cho các vong ở các địa ngục ăn. Mỗi địa ngục rất lớn ước bằng châu thành Mỹ Tho vậy, đó là đại địa ngục. Trong một đại địa ngục chia ra làm 16 tiểu địa ngục. Mỗi địa ngục các vong hồn nhiều vô số, ngồi có hàng có lớp, gục tới, gục lui thật là sâu khổ.

Qua ba ngục trên tôi đều khuyên các vong niệm Phật. Tôi nói: "Tôi coi các vong ở địa ngục này như bà con, cô bác của tôi vậy. Cô bác hãy niệm Phật, có niệm Phật tội mới được tiêu trừ, tôi bèn niệm:

Nam mô A Di Đà Phật

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

***Nam mô tâm thỉnh cứu khổ cho tất cả chúng sanh nơi địa ngục này
Quan Thế Âm Bồ Tát.***

Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát."

Nhờ lời khuyên của tôi mà các vong hồn niệm theo, hễ vong nào chí tâm niệm Phật thì ra khỏi địa ngục ngay, còn vong nào cứng cõi hay vì nghiệp chướng quá nặng nề mê muội không niệm được thì vẫn ở trong địa ngục. Nhờ thế mà trong 3 ngục đầu các vong được ra rất nhiều.

NGỤC THỨ TƯ

Trong ngục thứ tư hành phạt những người hủy hoại cơm gạo, đồ ăn uống phải chịu tội ăn giòi, chẳng hạn kẻ ăn nhiều người ăn ít. Có người một diêm, kẻ một khạp, một lu lớn, cho đến kẻ ăn nhiều không kể xiết, ước nhiều như chợ Mỹ Tho vậy. Được biết tội nhân khi ăn hết giòi đó rồi, nếu còn tội khác phải đến địa ngục khác chịu tội, như hết thì đi đầu thai chịu quả báo xấu xa bản cùng khổ sở.

Một số đông người vì tội nấu rượu, không biết bao nhiêu là lu, người một lu, kẻ hai lu, đến 5,6,7 lu để dài dài ước chừng là 3 cây số, hàng ngàn, hàng trăm chớ không phải đôi ba, được biết khi uống hết rượu trong lu, nếu còn tội khác thì đến ngục khác chịu hành phạt nữa, còn như hết tội được đi đầu thai làm thú hay làm người ngu dốt chẳng hạn tùy theo nghiệp.

Tôi thấy như vậy lòng chua xót vô cùng bèn khuyên các vong niệm Phật, hễ ai nghe lời niệm Phật theo tôi thì tự nhiên giòi trong khạp tiêu mất, rượu trong lu vơi cạn, vì thấy sự màu nhiệm như thế nên nhóm này niệm truyền đến nhóm khác. Tôi cũng bươn bã đi khắp các nơi, vừa đi vừa niệm Phật và khuyên các vong hồn niệm Phật. Nhờ thế cửa ngục thứ tư này ra khỏi một số rất đông.

NGỤC THỨ NĂM

Khi vào ngục thứ năm. Ôi! vô số người mang gông tra cùm, do vì tội phao phản thêm bớt, nói gian dối làm người phải bị tù đày, mang gông đi không nổi, bị quỷ sứ ở sau đánh tới, cứ một bước bị đánh một cái, đến bước không nổi, té xuống thì bị đánh liên tu bất tận đến chết đi sống lại, cũng có một số bị nhốt vào lồng sắt vì lúc còn sống bắt thú nhốt vào lồng để chơi cho vui thích, tôi cũng khuyên bà con niệm Phật, hễ ai niệm theo tôi, thì gông cùm tan rã lồng sắt vỡ ra. Đây tôi chỉ nói sơ lược ở ngục thứ năm.

NGỤC THỨ SÁU

Vào ngục thứ sáu, được nghe tội báo ở đây là do sát sanh hại mạng để ăn uống như: trâu, bò, heo, chó, gà, vịt, và rắn, rùa v.v... Số nào giết trâu, bò, ngựa, chó thì vít lên núi lửa, giữa núi lửa có một cột đồng rất lớn, lửa cháy hừng hực. Số nào chỉ ăn mà không giết thì vít ở ngoài cột đồng, còn số nào vừa ăn vừa giết thì vít ngay lên cột đồng, lửa cháy xèo xèo, mùi hôi khét xông lên. Ở đây cũng có một số người bất hiếu, chửi cha mắng mẹ hoặc bỏ cha mẹ vợ khổ sở, cũng bị hành phạt như vậy. Thật khó mà khuyên họ niệm Phật vì nghiệp lực quá nặng, chỉ có một số ở ngoài còn khuyên niệm Phật được. Hễ số nào niệm Phật thì ngưng hành hình, còn không niệm thì quỷ sứ cứ tiếp tục hành phạt mãi.

Đi một đổi nữa gặp một số người rất đông. Số thì giữ gà vịt, số thì giữ heo bò, dê ngựa v.v... Tôi lấy làm lạ mà nói: *"Ừ! Ở địa ngục cũng có nuôi heo gà, bò dê nữa hay sao"*. Có vị quan đi theo trả lời: *"Không phải, đây là những chúng sanh, khi còn sống nuôi bò, dê, heo, gà vịt để sanh lợi chớ không sát sanh. Chúng phải ở đây mà giữ số thú này, chừng nào số thú này mãn kiếp thú thì chúng mới được đi đầu thai. Đó là chưa kể những tội khác, còn phải đến các địa ngục kia mà chịu tội nữa"*.

Lại có một số người hay đi nghe những trò hát ca tình tứ khêu động tình dục làm cho người say mê điên đảo, bị quỷ sứ bắt hát lại cho các người giữ thú xem. Nếu hát được thì thôi, bằng hát không được thì quỷ sứ đập tơi bời. Có vị quan đi theo nói: *"Những chúng sanh này khi còn sống được giàu sang rồi ăn sài lãng phí, phải chi chúng nó dùng tiền để bố thí cho người nghèo đói, hoặc in kinh, tạc tượng Phật, hoặc cúng chùa hộ quý Tăng Ni tu học thì quý báu biết bao! Lúc chết được sanh về cõi trời hưởng phước tu thêm đặng về cảnh Niết Bàn, chớ có đâu mê muội xài phí đồng tiền vô ích mà nay phải vào địa ngục"*.

Đi một đổi nữa đến cầu Nại Hà bắc ngang qua một cái hầm rộng lớn ước chừng năm mẫu đất, cầu thì nhỏ tròn như cây cau, ở dưới đủ các loại thú vật có từng đoàn, đoàn đầu thì bày trâu bò, bày ngựa, bày voi, bày cạp, bày rắn,

kể đến thì bày gà, vịt, heo, dê đủ loại, sau cùng là bày chó, nếu ai giết thú nào, khi đi qua cầu ngang qua bày thú ấy do nghiệp lực tạo ác của mình mà phải té nhào xuống hồ, mặc tình cho chúng nó giày bừa, đá đập. Hễ giết voi thì voi giậm, giết chó thì chó xé, giết heo thì heo ủi, giết gà thì gà mổ, giết rắn thì rắn quấn v.v...

Cho đến thân thể nát như hôi thúi rồi đi thường mạng, những người nào không sát sanh hại vật thì đi qua cầu được bình an. Tôi qua cầu cũng được an, vì nhờ đã cầu siêu cho đám gà vịt rồi, khi đó có một con chó chạy theo tôi, cái thân thì người ta mà đầu chó, thấy nó tôi phát run. Nó kêu: "*Cô ba, tôi là chó nô đây, cô quên tôi sao*". Tôi nói: "*Ừa nô mày chết lâu rồi sao còn ở đây*". Nó nói: "*Tôi kiếp trước là đệ tử của thầy Giác Tân, vì lòng tham lầy của Tam Bảo, nên phải làm kiếp chó để giữ chùa, kiếp tôi chưa mãn, bị một người thuốc tôi chết, tôi quyết chờ nó xuống đây, trả hận*". Tôi bèn khuyên: "*Thôi mày xin đi đầu thai đi, thù oán làm gì cho khổ, chẳng lẽ mày đợi mãi sao ?*". Miệng nói mà chân đi riết.

Ra khỏi ngục, gặp Lục Biện, Ngài nói: "*Người thấy chưa, chúng nó vì tội sát sanh hại mạng mà khổ sở như vậy, khi về cõi Diêm Phù, răn khuyên người đừng sát sanh hại vật và cũng đừng đốt giấy tiền, vì chỉ có tội chứ không có phước*". Sơ lược như vậy.

NGỤC THỨ BẢY

Khi đến Thất Điện tôi nghe vua Thất Điện dạy rằng: "*Sư nữ của các người, oai thần đã giảm, nếu vào ngục có xiu thì nên đưa ra cấp tốc, kéo nhiễm khí độc*". Bước vào ngục, tôi thấy tội nhân bị quỷ sứ móc mắt, bẻ răng, cắt lỗ tai, xẻo lỗ mũi, cắt lưỡi, số người rất đông tôi cũng còn vững tin thần, đến chùng thấy người cậu (cậu chết tháng 2, tôi chết tháng 4) bị bẻ răng, móc ruột, máu ra lai láng, tôi xiu luôn, chư Thần liền đưa tôi ra.

NÓI CHUYỆN VỚI CẬU

Khi tỉnh lại, tôi liền xin với Thất Điện cho tôi tiếp tục đi xem ngục thứ bảy. Ngài nói: *"Không đặng vì oai thần của người đã giảm hãy về tu thêm"*. Tôi nói: *"Tôi có người cậu chết hôm tháng hai, đang chịu tội trong ngục, xin Ngài cho tôi trở vào thăm"*. Ngài nói: *"Không được, để tôi cho quỷ sứ dẫn cậu ra"*. Quỷ sứ đưa cậu ra, tôi hỏi: *"Hồi đó cậu nói với tôi cậu tụng kinh Pháp Hoa 40 năm, sao nay cậu còn bị đọa vào địa ngục"*. Cậu tôi trả lời: *"Vì cậu nói láo nên nay mới bị hành phạt như vậy. Cậu còn cái tội khi dễ người đời, lại thêm hút thuốc cắt cổ nữa. Vậy con về nói với thằng Khanh, thằng Chinh con của cậu, phải bán hết gia sản làm chay, bố thí, phóng sanh hoặc ấn tống kinh cúng chùa mà cầu siêu cho cậu, vì của ấy là mồ hôi nước mắt của người đời, cậu bóc lột của họ nhiều quá"*. Tôi nói: *"Thôi cậu hãy ráng niệm Phật, khi trở về dương thế, tôi sẽ tụng kinh mà cầu siêu cho cậu, chớ con cậu dễ gì tin theo lời tôi nói"*. Lúc ấy Thất Điện có phán: *"Chúng sanh ở cõi Diêm Phù thật quá mê muội, tưởng chết rồi là hết, nên thẳng tay tạo điều ác nghiệp, đến khi chết xuống địa ngục ăn năn đã muộn. Khi về cõi Diêm Phù; Trẫm có đôi lời nhắn nhủ với chúng sanh, mỗi ngày phải ráng tu một giờ, hay nửa giờ hoặc niệm Phật tụng kinh trì chú. Người cũng khuyên chúng sanh đừng đốt giấy tiền mà cầu siêu cho ông bà. Nếu vậy Nhứt Điện Tàn Quảng Vương đi ăn hối lộ của người thế hay sao? Muốn cho ông bà cha mẹ được siêu rồi, phải bố thí cho kẻ nghèo đói, cúng chùa hộ Tăng Ni tu học, in kinh ấn tống, mua vật phóng sanh mà cầu siêu thì cha mẹ ông bà có chết bao nhiêu năm cũng được siêu độ"*. Đến đây tôi xin kiếu Ngài để trở lại Nhất Điện.

TRỞ VỀ NHỨT ĐIỆN

Khi trở về đến Nhất Điện, Ngài phán: *"Người khám phá địa ngục, thấy sự trừng trị có công bình hay không?"*. Tôi đáp: *"Bạch Ngài, sự hành phạt rất công bình, nhưng chúng sanh tạo ác lúc nào không biết, nay thấy chúng sanh bị"*

hành phạt khổ sở, lòng cũng quá xót thương". Ngài nói: "Chúng sanh khi còn sống chỉ lo cung phụng cái xác giả tạm mà gây bao tội ác: nào sát hại sinh vật, nào cướp của giết người, lòng tham không đáy, muốn ngời không mà hốt của thiên hạ để cho gia đình, thân tộc bè bạn vui say, cuối cùng thân thức phải rơi vào địa ngục".

Nhứt Diện phán tiếp: *"Thay vì nhà người phải lãnh tội đui, câm, điếc mà trở lại cõi Diêm Phù trong 10 năm, nhưng nhờ công phá 7 cửa ngục mà chúng sanh được siêu độ rất nhiều, nên giảm được tội đui, chỉ còn lãnh tội câm và điếc trong vòng 3 năm rồi xuống đây sẽ định lại. Nếu tinh tấn tu hành, gia đình tu thiện, tránh sát sanh thì còn giảm nữa bằng không thì mang tội suốt đời".*

Kế đến Ngài phán: *"Nhà người nhận tội ăn năn cải sửa có lắm chúng sanh đến đây mà còn chối tội Trẫm bèn cho xem kiếng chiếu tiền ảnh thấy việc làm của mình trên trần thế, lúc ấy hết phương chối cãi, cũng có nhiều chúng sanh xin sống lại để đem tiền của bố thí cúng chừa. Nhưng xác thân của chúng đã rã rồi, đâu còn mà trở lại, vì một vong hồn xuất ra, quỷ sứ thâu nhỏ lại bỏ vào trong hồ lô mang xuống vua Đông Nhạc, kế giải qua Tây Nhạc, đến ngày Trẫm phân xử thì gần cả tháng lúc y thấy thi đã rã, đâu còn mà trở lại. Nên Trẫm cho lên Nguyệt Cảnh Đài, nhìn về quê quán người chồng thì đã có vợ khác, hoặc vợ đã có chồng khác, của cải bị đám con phá tán, gia tài hao mất, tình nghĩa như đám mây bay, rồi gục đầu mà khóc".*

Tôi bèn nói: *"Bạch Ngài, tôi có thể xem các thứ ấy đặng không?".* Ngài nói: *"Đứa ác còn xem được, huống chi người có ác có thiện".* Ngài vừa nói dứt, có vị thần đem kiếng chiếu tiền ảnh ra cho tôi xem. Thật là hay quá. Lúc nào tôi làm gì nói chuyện với ai Tính toán điều gì? Điều hiện ra đầy đủ như ở cõi Diêm Phù ta coi hát vậy. Kế đến Ngài bảo tôi nhắm mắt để lên Nguyệt Cảnh Đài, vừa mở mắt ra thì thấy mình đứng trên một tấm kiếng thật to lớn. Tôi đang nhìn qua ngó lại không biết phải xem như thế nào thì bỗng có một vị cốt cách như tiên, tóc đỏ, râu vàng bước tới. Tôi hỏi: *"Ngài ở đâu đến đây?".* Ông ấy đáp: *"Ta*

chẳng phải ở đây, cũng chẳng phải từ đâu đến, hễ có Ngài thì có ta". Tôi nghe nói thế cũng lặng thinh. Ông bèn dẫn tôi xem về ngôi nhà của tôi, thật là tỏ rõ vô cùng, thấy xác tôi nằm trên ván đó, chung quanh có bà con cô bác lân cận, cũng có thằng em của tôi ở Thủ Thừa qua thăm, con tôi nó đứng gần bên xác tôi và đang nói năng điều chi đó.

Xong rồi, người dẫn tôi xem Thủ Đô Sài Gòn cũng thấy nhà cửa lầu đài, xe chạy, người qua kẻ lại, coi đến những đô thị trên thế giới, các đô thị này lộng lẫy nguy nga và lớn hơn ở Sài Gòn xa lắm. Tôi bèn nói: *"Hay quá, thật hay quá. Xem được như vậy dù có chết hay sống cũng vui lòng"*. Ông tiên đáp: *"Hay mà cũng chưa hay, Ngài ráng tu chường nào mà không cần đứng trên Nguyệt Cảnh Đài này mà thấy được tất cả mới là hay"*. Đến đây Ngài bảo tôi trở về, vì đã hết thời gian ấn định. Ngài vừa nói dứt câu thì thân tôi đứng ngay trước Nhứt Điện. Nhứt Điện bảo tôi đến lễ Bồ Tát đặng trở về cõi Diêm Phù.

TRỞ VỀ DUƠNG THẾ

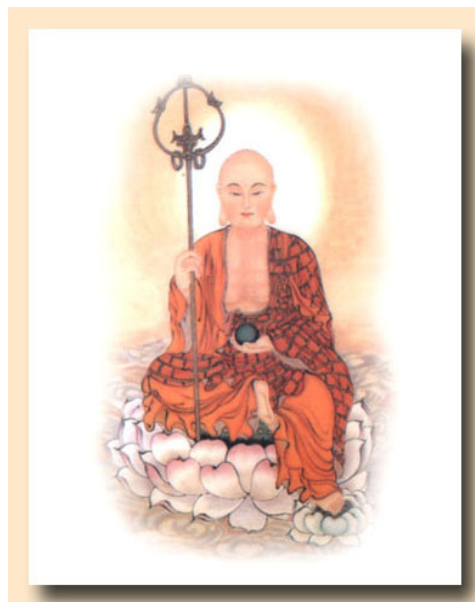
Khi đến lễ Bồ Tát vừa muốn bạch thì đã câm ngay. Bồ Tát khuyên: *"Khi về cõi Diêm Phù, người nhớ lời đại nguyện mà tinh tấn tu hành ba năm sau xuống đây xét lại"*.

Chư Thần đưa tôi trở lại cung Long Vương, được vua Long Vương cho rông đưa tôi qua bể lạnh, nhờ hơi rông tôi thấy ấm áp hơn bạn đi. Gần đến ranh giới loài người, rông dừng lại, tôi cùng chư Thần tạ ơn rồi bay thẳng vào nội địa. Đến nhà tôi chư Thần hạ xuống. Vào nhà tôi thấy cái xác của tôi nằm ngay trên ván, không cử động chi hết, nước da xanh mét, tôi bắt rùng mình. Trước kia tuy tôi tu hành nhưng không chứng được cái hồn của mình như thế nào nay mới nhận được rõ ràng. Cái xác này là giả dối cứng đờ, xanh mét, rồi theo thời gian mà tan rã, chớ có chắc thật gì đâu. Vừa nghĩ thế thì thấy có một vị Thần trong xác tôi xuất ra, (đó là thần giữ xác điều hòa thở, bằng không thì xác bị hoại, tôi về nhập vô không được). Các vị Thần ở ngoài xô tôi nhập vào

xác. Lúc còn ở ngoài xác, tôi tỉnh lắm có đau nhức chi đâu, thế mà khi vào xác, tâm hồn mê mẩn như người ngáy ngủ, tay chân tê lạnh nặng nề. Cả mình đau nhức, một lúc nghe gân cốt trong mình chuyển, hơi thở nghe điều hòa, tôi bèn mở mắt ra, thì thấy con tôi nó đứng kể bên đó. Lòng tôi buồn rười rượi tự nhiên nước mắt chảy dài, chớ không nói năng gì.

Một lúc lâu, tôi bàng hoàng ngồi dậy, thấy bà con đứng xung quanh, tôi chỉ lắc đầu, hai hàng nước mắt cứ tuôn rơi mà miệng không nói chi được hết. Trong mình nhức mỏi, các bắp thịt cứng đờ, cổ khô hốc. Chắc con tôi cũng khổ lắm, nhưng chẳng biết nói gì hơn, chỉ lấy mắt mà nhìn. Lúc ấy đồng hồ chỉ 12 giờ ngày 24 tháng 4 năm Dần. Trọn ngày hôm đó và liên tiếp cho đến ba bốn hôm sau, tôi ăn ngủ không được lòng như còn hãi hùng khiếp sợ, hễ nhắm mắt thì thấy địa ngục hành hình.

Con tôi nó thấy tôi khổ sở nó cầu nguyện ăn chay một tháng, để tụng kinh Địa Tạng cầu nguyện cho tôi. Sau một tháng tôi cũng chưa nói được, nó không thôi chí, vẫn tiếp tục ăn chay cầu nguyện. Còn tôi hễ nhớ đến chúng sanh nơi địa ngục thì lòng đau nhói, hằng ngày tôi tụng kinh Pháp Hoa bằng mắt, bằng tâm, chớ không ra lời. Mỗi ngày tôi tụng nửa cuốn hoặc 2 ngày một cuốn, do đó tôi và con tôi tụng luôn 6 tháng.



XUỐNG ĐỊA NGỤC LẦN THỨ NHÌ

Đến ngày 12 tháng 10 cũng năm Dần, chư Thần xuống rước tôi xuống âm phủ, chư Thần công tôi qua địa phận loài người thì có rồng chờ sẵn mà đưa ngay vào địa ngục. Hai vị Bồ Tát đã đến lúc nào không biết, thấy hai vị Bồ Tát tôi bèn đến đảnh lễ. Bồ Tát Quan Âm phán: *"Quý thay, nhà người giữ tròn lời đại nguyện, về cõi Diêm Phù thọ trì kinh Pháp Hoa cầu nguyện cho chúng sanh nơi địa ngục. Ta cho người biết, oai thần kinh Pháp Hoa rất lớn, và vững nhờ người đem hết thân tâm cầu nguyện nên mỗi bộ được siêu thăng trên hai ngàn vong linh. Nhà người có đứa con đại hiếu, ăn chay tụng kinh cầu nguyện cho mẹ, tội người được ân xá thêm".* Ngài bèn bảo vị thần đưa tôi chung nước uống và rửa mặt. Lạ thay rửa mặt xong thì tôi nói được. Bồ Tát nói tiếp: *"Oai thần của người đủ sức khám phá địa ngục, hãy đến Nhứt Điện Tàn Quảng Vương mà lãnh ấn".*

Tôi bèn đến Nhứt Điện làm lễ lãnh ấn thì Ngài hết sức vui mừng, từ trên ngai vàng bước xuống mà phán rằng: *"Trẫm rất vui mừng cho Hiền Tăng, tưởng đâu 3 năm mới trở xuống nào ngờ chỉ trong 6 tháng. Ngày nay mới biết rõ tâm Ngài vì thương xót chúng sanh nơi địa ngục không quảng nhọc nhằn đem hết tâm trí thọ trì kinh Pháp Hoa để cầu siêu cho chúng, bao nhiêu công đức thọ trì kinh pháp của con Ngài, Ngài cũng nguyện hồi hướng hết cho chúng sanh, thật quý thay! Một điều nữa Trẫm muốn cho Hiền Tăng lãnh phần in kinh ấn tống để hộ Tăng Ni tu học và hàng Phật tử có đủ kinh sách tu hành vậy Ngài nghĩ sao".* Tôi nói: *"Bạch Ngài tôi không sợ khó nhọc, nhưng vì tiền tài không có xin Ngài hoan hỉ cho".* Nói đến đó rồi thôi, Ngài bèn đóng ấn đưa cho vị quan đặng khám phá địa ngục tiếp.

PHÁ TIẾP NGỤC THỨ BẢY

Chư Thần công tôi bay thẳng đến ngục thứ bảy vì các kia tôi đã khám phá rồi, khi vào đến Thất Điện. Thất Điện Thái Sơn Vương cũng đón tiếp niềm nở rồi đóng ấn giao cho vị quan để vào địa ngục thứ bảy.

Trong ngục thứ bảy, có một số người rất đông vì tội gian dâm, đàn bà có chồng mà còn đi ngoại tình, đàn ông có vợ mà còn đi phá gái trinh hoặc gian dâm với vợ người thì bị cưa, cắt, xay giã, bằm quét xong lại bị vít ra đồ đồng. Những người mưu mô kế hoạch xảo trá, cho vay bạc nợ, mượn bạc nát lời, hoặc làm bạc giả, chứa bài bạc, hối lộ gian tà cũng bị hành phạt như vậy, chết rồi hoàn hồn cho sống, sống lại bị hành hình cho chết, khổ không thể tả. Khi muốn sống dậy quỷ sứ cầm một cái bình nước rưới lên đồng thịt liền hiện hình sống dậy rồi cũng bị chặt bằm nữa.

Thấy vậy lòng rất xót thương nên tôi kêu: "*Hỡi các vong hồn hãy ráng niệm Phật, tôi cũng niệm Phật để cầu nguyện cho tất cả được siêu thoát, vậy các người hãy niệm Phật đi*". Vong nào nghe lời niệm Phật thì khỏi bị hành hình, còn vong nào không niệm thì quỷ sứ cứ tiếp tục hành hình. Đó là nói sơ lược.

NGỤC THỨ TÁM

Vào ngục thứ tám này không biết bao nhiêu tội hơn bị hành hình khổ sở. Một cột đồng thật lớn bề tròn chừng sáu thước lửa đốt cháy rực. Quỷ sứ bắt tội hơn ôm cột đồng, nếu không ôm chúng lấy chia ba đâm mà vít vào. Kế là những vạc dầu sôi sắp thành có hàng rất nhiều, quỷ sứ bắt tội hơn ném vào đấy, hoặc nắm hai chân nhúng đầu vào vạc dầu, chết rồi hoàn sống lại tiếp tục hành hình. Đây là do tội mưu mô kế hoạch của kẻ loạn dâm để lấy lợi, dụ dỗ gái để đem bán ở lầu xanh, hiếp dâm đàn bà, con gái, hoặc thầy thuốc hốt thuốc giết người, phá thai để lấy tiền. Hoặc ỷ giàu có phao phản hiếp đáp người rồi đem tiền chuộc tội, hoặc xúi người kiện cáo, chia rẽ anh em hoặc chửi Trời mắng Đất khi dễ thánh thần v.v... Tội hơn này lại bị ó, bù cắt, chim ưng mổ xé nó ăn còn xương chất đồng rồi hoàn sống dậy để chịu khổ nữa.

Tôi cũng có khuyên các vong niệm Phật nhưng các vong ở đây vì nghiệp chướng quá nặng nề nên số người niệm được Phật rất ít, số nào niệm Phật được thì quỉ sứ để cho ngồi nghĩ không hành phật, còn số kia thì cứ tiếp tục hành.

NGỤC THỨ CHÍN

Tôi cùng chư Thần vào đến Cửu Điện, Cửu Điện Độ Thị Vương ân cần tiếp rước Ngài phán: *"Trẫm nghe có người ở cõi Diêm Phù xuống phá địa ngục, từ lâu Trẫm cũng có lòng trông đợi, đến nay mới được hội kiến thật là quý báu thay!"*. Tôi nói: *"Bạch Ngài trước kia tôi đi khám phá đến ngục thứ bảy thì trở về vì oai Thần chưa đủ ngày nay khám phá tiếp, xin Ngài hoan hỉ chỉ dạy cho"*. Ngài nói: *"Trẫm cũng đi theo nữa. Trước kia Ngài ở ngục này 28 năm, Ngài còn nhớ hay không? Hãy vào đây nhìn xem có ai quen thuộc không?"*. Vừa nói vừa đi vào ngục thì hỡi ơi! Trong ngục thứ chín này toàn là quý vị tu hành một số thì quỳ trên bàn chông, vì trước kia mang lớp tu hành ý mình học giỏi khinh khi các vị Tăng Ni, Đại Đức giới hạnh thanh tịnh. Một số khác quỳ trước cây đèn lưu ly mà tụng kinh, vì lãnh tụng kinh cho người đời mà tụng không đủ. Một số khác bị hành hình đủ cách như ở các ngục khác tùy theo tội nặng nhẹ.

Cửu Điện Độ Thị Vương chỉ số bị phạt mà nói: *"Số này mượn lối thầy tu mà phá chúng sanh lạm dụng của thường trụ mà làm việc riêng tư phi pháp, hoặc phá giới phạm trai ở chùa mà ăn mặn, sát sanh hại vật làm gương ác cho đời, hoặc sống cao ngạo mạn khi dễ Tăng Ni thanh tịnh, hủy hoại của đàn na thí chủ, rẻ rúng bạch y cư sĩ. Tu mà không kính Phật lại hủy Pháp, vọng ngữ chưa được mà nói được, chưa chứng mà nói chứng, tưởng mình là Phật, khi dễ Thánh Thần, xem thường Trời Đất cho nên ngày nay mới bị hành phạt như vậy"*.

Tôi nghe như thế bèn khuyên các vong niệm Phật, tôi nói: *"Kính thưa quý Ngài, tôi xem quý Ngài như thầy của tôi vậy, tôi biết quý Ngài học giỏi hơn tôi"*

nhieu lắm, cũng vì một chút lỗi làm chi đó mà phạm giới, vậy hôm nay quý Ngài cùng tôi niệm Phật đặng tiêu nghiệp chướng trở lại cõi Diêm Phù mà tu nữa cho đến ngày thành chánh đẳng chánh giác". Tôi khuyên như vậy đôi ba lần mà các ngài cứ gục đầu không chịu niệm Phật, cho nên Cửu Điện Ngài phán tiếp: "Chúng mày thật mê muội, có người đến cứu mình mà mình không chịu cứu mình, nếu gọi đây là Tăng Ni bị hành phạt thì không đúng, mà phải gọi là nam và nữ mượn lớp đạo để phá đạo chớ đâu phải Tăng Ni. Tăng Ni thì giới hạnh thanh tịnh. Tăng Ni thì dặt chúng độ sanh. Tăng Ni thì phải yêu thương vạn loại, Tăng Ni thì hủy mình vì đạo pháp làm gương cho chúng sanh. Tăng Ni thì về cảnh Niết Bàn, chớ Tăng Ni nào ở địa ngục! Thôi Ngài cũng đừng khuyên nữa, chúng đã không sám hối tội lỗi lo niệm Phật thì để chúng nó ở đó mà chịu hành phạt. Trẫm có mấy đôi lời khi về cõi Diêm Phù nhắc lại lời Trẫm để chúng sanh thức tỉnh tu hành". Ngài nói xong tôi bèn kiếu từ để sang ngục thứ mười.

NGỤC THỨ MƯỜI

Vào ngục thứ mười toàn là ngạ quỷ cái bụng lớn như trống chầu, cái đầu tựa cái nôm, cổ lại nhỏ như cổ tay vậy. Chịu đói chịu khác, lửa dữ thường phát ra cháy thân. Nhân vì tội keo kiệt, bòn xén, tham lam thái quá, một năm chúng chỉ ăn được ba ngày Rằm lớn. Tôi thấy vậy quá khổ sở bèn niệm Phật.

Nam mô A Di Đà Phật

Nam mô Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô tâm thanh cứu khổ cứu nạn cho tất cả chúng sinh nơi địa ngục thứ mười này Quan Thế Âm Bồ Tát.

Tôi niệm như vậy không ngừng ngớt chỉ thấy chúng ngục cổ lên dòm chớ không niệm được, vì khi chúng mở miệng thì lửa từ trong miệng phát ra cháy thân. Một vị quan nói: "Thấy chúng đau khổ thì cũng thương, nhưng khi chúng ở cõi Diêm Phù làm nhiều tội ác, nào cướp của giết người làm đủ thập ác lại

còn khi để Phật, Pháp, Tăng không tin hơn quá, thấy người tu hành thì ngạo ố, thấy ai bố thí thì bĩm môi cười lại còn chửi cha, mắng mẹ, sát sanh hại vật cũng quá nhiều. Nếu cho chúng trở lại làm người thì hại chúng sanh không sao kể xiết, để cho chúng làm ngựa quỳ ở nơi đây cả ngàn năm xong kiếp ngựa quỳ phải đầu thai làm thú cũng không biết bao nhiêu kiếp, mãi kiếp thú được tiến lên làm người ngu độn tối tăm. Chúng sanh mê muội một kiếp làm ác mà ngàn kiếp phải khổ đau". Tôi thấy không sao cứu chúng được nên tôi ra khỏi ngục thứ mười.

VÀO NÚI LỬA

Thập Điện phán: "Nay Ngài đến ngục thứ mười mà oai thần còn đầy đủ, bây giờ phải vào núi lửa mới biết đức của Ngài cao thấp". Tôi nói: "Bạch Ngài, ở ngục thứ sáu cũng có núi lửa mà không ai bảo tôi vào, sao đến đây tôi đã phá mười ngục mà Ngài còn bắt tôi vào núi lửa?". Thập Điện nói: "Núi lửa này để thử sức người tu, Ngài vào sẽ biết". Tôi nghĩ: "Thôi vì mình quá ác nên đành cam chịu". Tôi bèn quỳ xuống mà nguyện: "Nay con xin nguyện cùng mười phương chư Phật chứng minh cho con, nếu như con có bổn phận về cõi Diêm Phù nói chuyện âm phủ cho người nghe mà tu hành thì vào núi lửa này vẫn bình an còn như con thiếu phước đức thân này có tiêu hoại xin núi lửa cũng tắt theo để sau này không còn chúng sanh nào phải chịu khổ như con nữa".

Nhìn vào núi lửa thấy cháy rực, cách xa độ trăm thước mà nóng bức vô cùng hướng chi vào làm sao toàn vẹn thân được. Khi sắp sửa vào núi lửa thì chư thần cũng than thở bảo: "Núi lửa này nhiều người vào đã tiêu tan ra tro mạt". Tôi bèn hỏi: "Quý Ngài dám vào không?". Thần nói: "Chỉ có Phật và Bồ Tát vô được thôi chớ như chúng tôi vào cũng tiêu tan hết". Tôi nghĩ bụng: "Dầu sao mình cũng phải vào".

Tôi bèn chạy bay vô, thế lạ thay! Không thấy nóng chi hết, quá mừng tôi bèn đi qua, đi lại coi núi lửa bao lớn, khi vòng vào phía trong thì gặp ngay Đức

Chuẩn Đề, tôi bèn quỳ xuống làm lễ. Ngài bèn kêu tôi và nói: "*Nhà người vào ngục lửa mà thân còn nguyên vẹn là nhờ sáu kiếp tu hành vừa qua chớ đâu phải tu hành trong một kiếp này mà được. Nhà người có biết tại sao kiếp này nhà người ngu dốt không ? Vì kiếp vừa qua người xuất gia từ 8 tuổi cho đến 42 tuổi trong sạch lại học kinh, luật luận rất giỏi rồi sanh công cao ngạo mạn giấu Pháp Đại Thừa không chịu truyền bá ra cho ai biết, chỉ để riêng mình biết để người đời sùng bái. Vì vậy kiếp này phải chịu đốt nát u mê đặng đền tội giấu Pháp của Phật. Ta hỏi người, tại sao nơi Nhất Điện người không lãnh sứ mạng in kinh ấn tống?*". Tôi nói: "*Bạch Bồ Tát con không phải sợ mệt nhọc, vì không tiền tài làm sao mà dám lãnh việc lớn được*". Bồ Tát nói: "*Không ta không cần người có tài sản, nếu như người giữ tròn bổn phận không tham của đời, thời ta sẽ cho chư Thần ủng hộ, nhà người muốn chi được nấy, miễn vì Phật Pháp ngoài ra không đặng*".

Tôi bèn quỳ bạch: "*Bạch Bồ Tát nếu được vậy thì con nguyện đời đời kiếp kiếp in kinh ấn tống ủng hộ Tăng Ni mãi cho đến khi Đức Phật Di Lạc ra đời con không hề thoái chuyển*". Bồ Tát nói: "*Lành thay! Người sẽ được như nguyện*". Tôi từ từ ngước lên thì Ngài biến mất, nhìn lại núi lửa cũng không còn. Khi đó chư Thần hết sức mừng rỡ bay đến tán thán không cùng. Trở lại ngục thứ mười, vua Thập Điện nói: "*Ngài công đức rất lớn đã khám phá mười ngục cứu thoát rất nhiều chúng sanh, nay vì một đại nguyện mà tiêu tan núi lửa. Vậy còn ngục Vô Gian Ngài phải khám phá luôn, rồi trở lại đây xem Trẫm cho hồn đi đầu thai làm thú*".



NGỤC VÔ GIÁN

Đến đây tôi cùng chư Thần đi xuống mấy cấp thêm đến ngục Vô Gián, ngục này lớn không thể tả, rộng như biển, cao như núi. Trong biển sâu rộng chúng sanh lặn hụp, máu trào theo nước cuộn cuộn sôi, vật dưới biển kỳ hình dị tướng, mỏ như sắt răng như dao, mỏng tựa gương, rượt bắt tội nhân cào cấu xé thây, chạy lên bị quỷ lừa xuống, kêu gào thảm thiết, thấy mà đáng tởm kinh hồn. Tôi ráng niệm Phật nhưng họ không nghe, tôi liền kêu lên: *"Các thú dưới biển hãy lắng tai nghe tôi nói đây. Vì các người bấy lâu nay tạo tội nên mới làm thú ở nơi đây, các người muốn trả thù cũng chẳng có ích gì. Chi bằng các người nên yên lặng cho vong linh bình tĩnh để nghe tôi niệm Phật, các người cũng niệm Phật sẽ đặng tiến hóa làm người, chớ như vậy tôi thấy khổ sở quá".* Kêu đôi ba lần các con thú nghe lời tôi, chúng nó bỏ lên bờ, vong hồn nào còn bình tĩnh niệm Phật cũng được lên bờ, nhìn họ giống như là quỷ ngục.

Xong rồi tôi liền qua bên này có một ngục rất lớn tối đen thăm thẳm, chúng sanh trong đó đông thật là đông tiếng kêu gào lạc giọng khào khào ve ve, rần rần vậy, nói chuyện không nghe được. Không biết làm sao tôi bèn cất tiếng niệm:

Nam mô A Di Đà Phật

Nam mô Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát

Địa ngục liền sáng ra, họ thấy tôi. Họ vừa thấy tôi họ ngoắt, tôi ngoắt họ và kêu: *"Lại đây! Lại đây!"*. Khi đó họ lóng nhóng ló đầu ra, tôi liền bảo họ niệm Phật: *"Tôi niệm có 4 câu mà địa ngục được sáng, vậy quý vị phải ráng niệm Phật đi"*. Khi họ niệm Phật rần lên thì cửa ngục mở tung .

Tôi lại sang địa ngục phía bên kia, đây cũng là một trong bao nhiêu ngục. Ngục này là núi đá nhiều cục. Mỗi cục một người nằm, đá lớn người lớn, đá nhỏ người nhỏ, trên thân có trâu đá chó đá, ngựa đá cày bừa, cấu thấy ghê tởm.

Vì tội lỗi chúng sanh đây không kể hết được, nhiều ngục nhiều hình tôi chỉ kể sơ lược thôi. Ở nơi địa ngục này tội hơn bị hành hình muôn lần sống, muôn lần chết không chút ngừng nghỉ gọi là ngục Vô Gián vì tội ác ngũ nghịch phải chịu quả báo như vậy.

HỒN ĐI ĐÀU THAI LÀM THÚ

Bấy giờ tôi cùng chư Thần trở về Thập Điện để xem vong linh đi đầu thai làm thú trả nghiệp. Tôi thấy rất đau lòng, một số người đông lắm đều phải sanh làm thú. Số giết trâu, giết bò, giết ngựa, giết chó, giết dê, giết heo, rắn, gà vịt v.v... mỗi số đứng riêng một nhóm có hàng. Khi cho đi đầu thai quỷ sứ dẫn hồn ra sông Ú Nê nơi dòng nước đổ, đến đó quỷ sứ múc nước đổ cho vong linh uống, đương là người mà uống nước rồi thì hoá thành thú. Kẻ hóa trâu bò, người hóa ngựa, heo, dê, rắn, gà, vịt v.v... Những vong linh chưa uống họ sợ quá bịt mắt lại không dám ngó thật là thảm thiết, quỷ sứ kéo trì, họ vừa khóc vừa uống để phải chịu mọc lông, mọc sừng v.v...

Khi các vong linh hóa thú hết rồi, một số quỷ sứ rất đông cầm một cây như cây cọ chắm vào lưới những con vật làm cho nó không biết nói. Quỷ sứ thâu các hồn nhỏ lại để bỏ vào hồ lô đem đi đầu thai. Khi đó tôi làm lễ đến trước Thập Điện mà xin tha cho họ. Thập Điện nói: "*Vì nghiệp lực của chúng quá nặng nề nên phải chịu đầu thai đền mạng. Nhiều đời nhiều kiếp sát hại sanh mạng nhiều không kể, thậm chí cho đến vật không ăn được chúng nó cũng giết rồi bỏ đi. Tội ác tà trời nên chúng nó phải đền mạng không làm sao được, không ai xin hay thay thế được, dầu có cha con đi nữa thì cũng tội ai nấy chịu đành như vậy*". Đến đó tôi bèn từ giã Thập Điện trở về Nhất Điện.

TRỞ VỀ CÔI DIÊM PHÙ ĐỀ

Về Nhứt Điện tôi đến lễ đức Địa Tạng và Đức Quan Âm, Ngài nói: "Ngày nay người khám phá Địa ngục xong hãy về nói cho người đời nghe lại và phải cố gắng in kinh ấn tống ta hỗ trợ cho. Người có tâm độ Người địa ngục, nhưng chưa bằng độ chúng sanh ở cõi Diêm Phù, vì cõi đó chúng sanh còn tạo tội thì địa ngục không ngày nào hết. Hôm nay ta trợ duyên cho người ba chung nước để người định tâm nhớ việc địa ngục mà nói cho chúng sanh nghe lo đi tu hành, quy y, giữ giới ăn chay, cử sát sanh thì không còn sa địa ngục nữa. Trong kiếp này người vì trả nghiệp nên kinh luật chẳng thông, bởi vậy không được làm thầy ai hết. Sau này người cũng mở đạo, nhưng đạo của người chỉ dụng pháp "Phá Địa Ngục". Hiện nay nhơn duyên của người phải theo giáo pháp Đại Thừa dùng phương tiện hoá độ chúng sanh và khuyên người đời chớ làm mê đốt đồ mã để cầu siêu vô ích. Khuyên người đời hãy nên tụng kinh niệm Phật, cử sát sanh và in kinh ấn tống như vậy rất dễ tiêu nghiệp chướng, sớm được giải thoát".



GẶP THẦY TIỀN KIẾP

Bồ Tát nói tiếp: *"Người có biết sư trưởng Minh Ngọc không ? Sư trưởng Minh Ngọc là thầy của người ở kiếp tu hành thứ ba, nay đang giáo hóa Ni chúng, vậy người nên tìm đến thọ giáo để hành đạo"*. Tôi nói: *"Bạch Đức Bồ Tát, con nguyện vâng lời, dầu cho khổ sở hay trải qua muôn vàn kiếp con cũng không chán nản, con nguyện làm sao cho chúng sanh sớm tỉnh ngộ quay về Phật Pháp là con vui lòng"*. Bồ Tát nói: *"Lời nguyện của người sẽ thành và sau này sẽ chứng quả"*. Tôi liền lễ đức Bồ Tát Quan Âm và Bồ Tát Địa Tạng xong rồi đến từ giã Nhứt Điện Tàn Quảng Vương để trở về cõi thế. Ngài cũng khuyên tôi về ráng độ chúng sanh tu hành theo Phật .

QUA CẢNH LONG VƯƠNG

Tôi cùng chư Thần qua cảnh Long Vương để tạ ơn Ngài ba phen cho rông đưa rước, khi vào đến đền Long Vương cung điện nguy nga cảnh trí tốt đẹp xinh tươi, muôn vàn rực rỡ hơn cảnh địa ngục xa lắm. Đức Long Vương từ trên ngai vàng bước xuống đón chào Ngài nói: *"Hiền Tăng nay trở lại cõi Diêm Phù xin cũng vì Trẫm mà độ cho công chúa con của Trẫm đang bị đọa ở cõi Diêm Phù tu hành theo Phật. Hiền Tăng muốn cần bao nhiêu Long Thần hộ trợ Trẫm sẽ giúp cho"*. Tôi nói: *"Bạch Ngài việc độ công chúa tu hành tôi xin lãnh, còn việc xin Long Thần hộ trợ xin Ngài cũng hoan hỉ tôi không dám ước mong"*. Kế đó tôi cùng chư Thần tạ ơn Long Vương đã ba phen cho rông đưa rước, và kiếu từ Ngài để trở về cõi thế. Đức Long Vương cùng bá quan tiến đưa ra tận bờ biển rồi Ngài cho Thần Rông đưa chư Thần cùng tôi qua biển lạnh. Khi tới ranh giới loài người, sau khi cảm tạ Thần Rông chư Thần đưa tôi về nhập xác như kỳ trước, lúc ấy đúng 12 giờ ngày 13 tháng 10 năm Dần.

Thời gian tôi quên đi việc sư trưởng Minh Ngọc vì cứ mãi lo nói chuyện về địa ngục cho đến khi có một vị Thánh Nữ mách bảo trên Quan Âm tu viện không yên và thiếu hụt. Nhớ lại lời Bồ Tát nói tôi liền tìm thầy tiền kiếp là sư

trưởng Minh Ngọc thọ giáo, rồi từ đó lo hiệp sức với thầy hoằng dương Phật Pháp.

Tôi cũng khuyên nhiều chị em in kinh ấn tống, nhờ sự gia hộ của Bồ Tát nên được nhiều vị hảo tâm đã và đang giúp đỡ tôi làm tròn sứ mạng lớn lao ấy. Trước khi dứt lời, tôi xin đem phước làm này cầu nguyện cho tất cả pháp giới chúng sanh chóng quay về bờ giác.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

